

Số: 4679/TCT - KTNB
V/v ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng in, phát hành, mua bán hóa đơn bất hợp pháp.

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2016



Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian gần đây, một số tổ chức, cá nhân lợi dụng chính sách thông thoáng của Nhà nước về điều kiện thành lập doanh nghiệp; cơ chế tự khai, tự nộp thuế; cơ chế doanh nghiệp tự in, phát hành, quản lý và sử dụng hóa đơn để thành lập doanh nghiệp hoặc mua bán doanh nghiệp với mục đích in, phát hành và mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để kiếm lời bất chính, gây thất thu Ngân sách Nhà nước. Tổng cục Thuế đã có nhiều văn bản và gần đây nhất là công văn số 2933/TCT-TTr ngày 30/6/2016 chỉ đạo việc tăng cường kiểm tra phát hiện, xử lý vi phạm về mua bán, in, phát hành quản lý và sử dụng hóa đơn hàng hóa, dịch vụ. Tuy nhiên, qua năm tình hình triển khai ở một số địa phương cho thấy việc triển khai còn mang tính hình thức, chưa hiệu quả. Trước tình hình trên, để ngăn chặn tình trạng các tổ chức mua bán hóa đơn bất hợp pháp; tăng cường kiểm soát, kịp thời phát hiện các sai phạm; đồng thời thống nhất chương trình triển khai các nội dung phối hợp đấu tranh chống gian lận, tội phạm về thuế, đặc biệt là lĩnh vực mua bán hóa đơn trái phép, Tổng cục Thuế yêu cầu Cục trưởng Cục Thuế và Chi cục trưởng Chi cục Thuế thực hiện ngay các giải pháp sau:

1. Tổ chức nhận dạng các doanh nghiệp có khả năng in, phát hành, mua bán, sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

1.1. *Tiêu chí nhận dạng các doanh nghiệp có khả năng in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp:*

Căn cứ quy định tại Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ về hóa đơn bán hàng, cung ứng dịch vụ và thực tiễn điều tra khởi tố các vụ án liên quan đến in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp, các Cục Thuế và Chi cục Thuế cần lưu ý các tiêu chí nhận dạng sau:

1) Các cơ sở mới thành lập (hoạt động dưới 12 tháng) có một trong các dấu hiệu sau: không đóng góp vốn điều lệ theo quy định; đăng ký kinh doanh nhiều ngành nghề; chủ doanh nghiệp đăng ký kinh doanh tại địa phương khác nơi đăng ký hộ khẩu thường trú.

2) Các doanh nghiệp có doanh thu lớn nhưng kho hàng không tương xứng (hoặc không có kho hàng hóa), hoặc không có xưởng sản xuất, hoặc lực lượng lao động không tương xứng (dưới 10 lao động).

3) Các doanh nghiệp xin ngừng nghỉ, bỏ kinh doanh, tạm ngừng, có công văn giải thể sau đó xin hoạt động trở lại, thay đổi người đại diện trước pháp luật, thay đổi trụ sở kinh doanh dẫn đến thay đổi cơ quan quản lý thuế.

4) Các doanh nghiệp mua bán, sáp nhập với giá trị dưới 100 triệu đồng.

5) Các doanh nghiệp nhỏ hoặc doanh nghiệp vừa có doanh thu đột biến tăng (từ 50% trở lên) nhưng số thuế GTGT phát sinh phải nộp thấp (thuế GTGT phải nộp ≤ 1% doanh số phát sinh trong kỳ).

6) Các doanh nghiệp có số lượng hóa đơn sử dụng trong kỳ tăng đột biến so với lượng hóa đơn sử dụng bình quân các kỳ trước (tăng 2 đến 3 lần).

7) Các doanh nghiệp không có thông báo phát hành hóa đơn, hoặc có thông báo phát hành nhưng không có báo cáo tình hình sử dụng hóa đơn (hoặc chậm báo cáo).

8) Các doanh nghiệp có thời gian hoạt động dưới 12 tháng nhưng sử dụng hóa đơn với số lượng lớn (từ 500 đến 2.000 số hóa đơn). Số lượng hóa đơn xóa bỏ lớn, bình quân chiếm khoảng 20% số hóa đơn đã sử dụng.

9) Các doanh nghiệp không nộp báo cáo tài chính, hoặc có nộp báo cáo tài chính nhưng thu nhập chịu thuế trong kỳ phát sinh thấp (dưới 100 triệu đồng).

Tùy tình hình thực tế phát sinh tại địa phương, các Cục Thuế, Chi cục Thuế có thể lựa chọn các tiêu chí nêu trên, đồng thời có thể bổ sung thêm các tiêu chí phù hợp với thực tế địa bàn quản lý thuế.

1.2. Tiến hành nhận dạng các doanh nghiệp có khả năng in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp:

Căn cứ tiêu chí nhận dạng nêu tại khoản 1.1 và các tiêu chí bổ sung phù hợp thực tiễn quản lý tại địa bàn, các Cục Thuế, Chi cục Thuế thành lập một tổ công tác chuyên tiến hành rà soát và đưa ra danh sách cảnh báo doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro về mua bán hóa đơn bất hợp pháp theo phương thức sau:

- Cục Thuế tổ chức rà soát tập trung để đưa ra danh sách cảnh báo doanh nghiệp có dấu hiệu rủi ro về in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp cho toàn Cục Thuế; Sau đó chuyển danh sách doanh nghiệp cảnh báo cho các phòng kiểm tra thuế, Chi cục Thuế yêu cầu tổ chức rà soát và đưa ra danh sách doanh nghiệp có rủi ro về in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp tại địa bàn Chi cục Thuế quản lý; danh sách này được báo cáo về Cục Thuế để giám sát, chỉ đạo thực hiện;

- Phòng kiểm tra thuế, Chi cục Thuế tổ chức rà soát và đưa ra danh sách doanh nghiệp có rủi ro về in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp tại địa bàn Chi cục Thuế quản lý; sau đó báo cáo danh sách doanh nghiệp về Cục Thuế để giám sát, chỉ đạo thực hiện.

2. Kiểm tra, kiểm soát danh sách doanh nghiệp có khả năng in, phát hành, mua bán và sử dụng hóa đơn bất hợp pháp.

2.1. Căn cứ Điều 11 Luật quản lý thuế số 78/2006/QH11 ngày 29/11/2006, các Cục Thuế, Chi cục Thuế báo cáo UBND cùng cấp chủ trương của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế tăng cường kiểm tra, giám sát, phát hiện, xử lý nhằm ngăn

chặn và đẩy lùi tình trạng in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp trên địa bàn; trên cơ sở đó tham mưu, báo cáo UBND các cấp ban hành văn bản chỉ đạo các ngành, đơn vị liên quan phối hợp kiểm tra, giám sát, phát hiện và thông báo đến cơ quan thuế các tổ chức, cá nhân có hành vi vi phạm về mua bán hóa đơn bất hợp pháp trên địa bàn.

2.2. Căn cứ chỉ đạo của UBND tỉnh, UBND quận, huyện, các Chi cục Thuế (giao nhiệm vụ cho đội trưởng đội kiểm tra thuế, đội trưởng đội thuế liên phường, xã) báo cáo tình hình và diễn biến doanh nghiệp có rủi ro về in, phát hành, bán hóa đơn bất hợp pháp đến Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban mặt trận tổ quốc, Công an phường, xã và đề nghị phối hợp giám sát quá trình hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp này.

2.3. Phân công cho công chức phòng kiểm tra, công chức đội kiểm tra thuế và đội thuế liên phường, xã theo dõi địa bàn danh sách doanh nghiệp cụ thể, yêu cầu xác lập hồ sơ quản lý, tiến hành xác minh địa điểm kinh doanh (theo quy định tại Điều 19 Thông tư số 95/2016/TT-BTC ngày 26/6/2016), giám sát quá trình hoạt động kinh doanh và kê khai nộp thuế của các doanh nghiệp này.

2.4. Cơ quan thuế tiếp nhận thông tin của các cấp, các ngành, tổ dân phố phân công lãnh đạo phòng kiểm tra hoặc Đội kiểm tra, Đội thuế liên phường, xã được giao trách nhiệm giám sát doanh nghiệp rủi ro về mua bán hóa đơn bất hợp pháp tại từng địa bàn hàng kỳ (tháng, quý) trực tiếp làm việc với Công an phường, xã, tổ trưởng dân phố để trao đổi thông tin, nắm bắt tình hình hoạt động và diễn biến của các doanh nghiệp này tại địa bàn quản lý. Trên cơ sở đó, báo cáo Hội đồng nhân dân, UBND, UB mặt trận tổ quốc phường, xã để phối hợp giám sát, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi vi phạm liên quan đến mua bán hóa đơn bất hợp pháp.

2.5. Các Cục Thuế, Chi cục Thuế căn cứ cơ sở dữ liệu về kê khai thuế, sử dụng hóa đơn, tài khoản giao dịch và các giao dịch đáng ngờ tập trung phân tích dấu hiệu vi phạm đối với doanh nghiệp có tên trong danh sách rủi ro về mua bán hóa đơn bất hợp pháp để có giải pháp kịp thời tổ chức kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế khi có dấu hiệu bất thường qua kiểm tra, rà soát tại cơ quan thuế. Trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật hình sự thì chuyển hồ sơ đến cơ quan chức năng để điều tra, xử lý theo quy định pháp luật.

3. Tổ chức triển khai thực hiện.

3.1. Cục Thuế, Chi cục Thuế thành lập Ban chỉ đạo (giao cho một Phòng kiểm tra, Đội kiểm tra thuế làm đầu mối) để chỉ đạo các Phòng, Chi cục Thuế tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã nêu tại Điểm 1 và Điểm 2 của công văn. Đồng thời, ngay trong tháng 10/2016 mỗi Cục Thuế thành lập một Tổ chuyên trách thực hiện việc phân tích, lựa chọn tối thiểu 20 doanh nghiệp có rủi ro cao về in, phát hành, mua bán và sử dụng hóa đơn bất hợp pháp để tổ chức kiểm tra. Trong quá trình triển khai thực hiện phát hiện các hành vi vi phạm, phối hợp với các cơ quan bảo vệ pháp luật và cơ quan truyền thông để xử lý và đưa tin nhằm răn đe, chặn đứng hành vi vi phạm về hóa đơn trên địa bàn.

3.2. Định kỳ hàng tháng (vào ngày 25) các Cục Thuế tổng hợp báo cáo tình hình, kết quả triển khai, hành vi thủ đoạn mới, khó khăn vướng mắc và giải pháp

triển khai thực hiện về Tổng cục Thuế (Vụ Thanh tra) để kịp thời nghiên cứu chỉ đạo và đánh giá, giám sát quá trình triển khai thực hiện tại các địa phương.

Tổng cục Thuế thông báo đến các đồng chí Cục trưởng, Chi cục trưởng biết và thực hiện./. 12/

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo TCT (để chỉ đạo);
- Các Vụ/Đơn vị thuộc, trực thuộc (để t/h);
- Chi cục Thuế các tỉnh/thành phố (để t/h);
- Lưu: VT, KTNB (03b). gvs



Bùi Văn Nam